

Số: /BC-ĐHHL

Ninh Bình, ngày tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, học kỳ 1 năm học 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-ĐHHL, ngày 14/11/2025 của Trường Đại học Hoa Lư về việc lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2025 – 2026. Nhà trường đã triển khai thực hiện việc khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ I, năm học 2025-2026. Kết quả đạt được thể hiện trên một số nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch

- Phòng Đảm bảo chất lượng thực hiện theo kế hoạch khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2025 – 2026.
- Lập danh sách giảng viên và học phần trong học kỳ 1 năm học 2025-2026 để thực hiện khảo sát, lấy ý kiến của sinh viên
- Triển khai thực hiện lấy ý kiến thành 2 đợt: đợt 1 từ ngày 22/12/2025 đến ngày 5/1/2026 cho các lớp khóa D15, D16, D17 và đợt 2 từ ngày 19/1/2026 đến ngày 28/1/2026 cho các lớp khóa D18.

2. Nội dung khảo sát

Nhà trường đã xây dựng phiếu khảo sát gồm 27 câu hỏi, trên 4 nội dung cơ bản:

- Nội dung 1: Đánh giá của sinh viên về việc cung cấp thông tin học phần của giảng viên cho sinh viên, gồm các câu hỏi từ 1- 5.
 - Nội dung 2: Đánh giá của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, gồm các câu hỏi từ 6 - 17.
 - Nội dung 3: Đánh giá của sinh viên về hoạt động kiểm tra, đánh giá, gồm các câu hỏi từ 18 - 23.
 - Nội dung 4: Đánh giá chung của sinh viên, gồm các câu 24 - 27.
- Mức độ đánh giá của sinh viên theo 5 mức sau:

1. Hoàn toàn không hài lòng; 2. Không hài lòng; 3. Phân vân; 4. Hài lòng; 5. Hoàn toàn hài lòng.

3. Hình thức, đối tượng, phương pháp xử lý dữ liệu

- Hình thức khảo sát: Khảo sát trực tuyến qua Google Forms.
- Đối tượng khảo sát: Sinh viên hệ chính quy.
- Ý kiến phản hồi của sinh viên được thu thập online và tổng hợp trên file excel, sử dụng phần mềm SPSS để xử lý, phân tích và thống kê số liệu.
- Đo lường và phân tích mức độ hài lòng của người học đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên tại trường Đại học Hoa Lư.

Để đánh giá được điểm hài lòng của người học một cách chi tiết theo các lĩnh vực đề cập ở trên, phòng Đảm bảo chất lượng đã phân tích đã sử dụng kỹ thuật thống kê mô tả (Descriptive statistics) và phân tích bảng kết hợp nhiều biến (Custom tables) trong SPSS để đánh giá mức độ hài lòng của người học đối với từng lĩnh vực cụ thể.

- Trong các báo cáo khảo sát mức độ hài lòng sử dụng 3 chỉ số chính: điểm trung bình, chỉ số hài lòng, và tỷ lệ hài lòng cao, cụ thể:

- + Điểm trung bình được tính theo công thức trung bình của các mức đánh giá.
- + Chỉ số hài lòng được chuẩn hóa về thang 100% bằng cách lấy điểm trung bình chia cho giá trị tối đa của thang đo (5 điểm) và nhân với 100.
- + Tỷ lệ hài lòng cao được xác định bằng tỷ lệ người trả lời lựa chọn mức 4 và 5 trên tổng số người tham gia khảo sát.

4. Kết quả khảo sát

4.1. Kết quả chung

+ Tổng số lượt học phần và số lượt giảng viên được khảo sát trong học kỳ 1, năm học 2025 - 2026 là 383 với 59 lớp sinh viên chính quy.

+ Tổng số lượt sinh viên tham gia lấy ý kiến phản hồi là 10479 lượt đạt tỉ lệ khảo sát là 88%. Kết quả khảo sát theo mức độ hài lòng đạt tỉ lệ như sau: Rất hài lòng đạt 64,7%, Hài lòng đạt 30,7%, Phân vân đạt 2,9%, không hài lòng đạt 0,5% và Rất không hài lòng đạt 1,2% (*Phụ lục chi tiết kèm theo*)

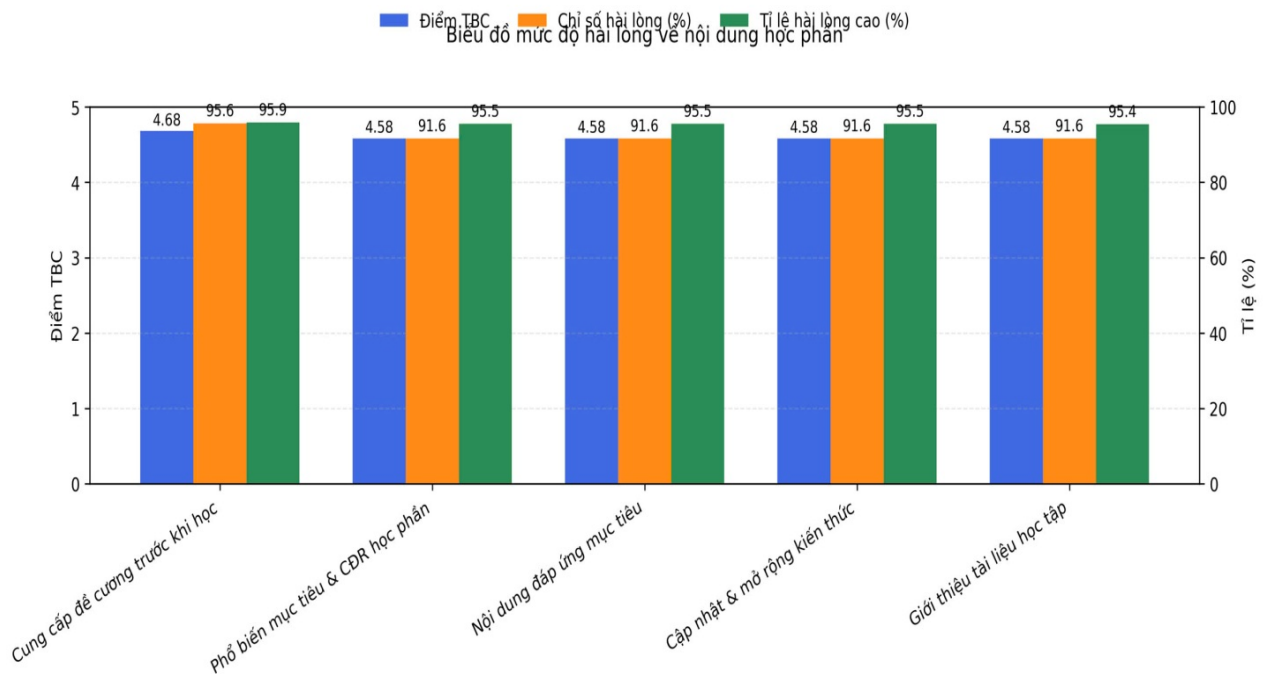
4.2. Kết quả phân tích cụ thể

4.2.1. Kết quả đánh giá của sinh viên đối với giảng viên về việc cung cấp các thông tin về học phần trước khi giảng dạy:

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ hài lòng		Tỉ lệ hài lòng cao (%)
		Điểm TBC	Chỉ số hài lòng (%)	
1.	Sinh viên được cung cấp đề cương học	4,68	95,6	95,9

	phần trước khi học			
2.	Sinh viên được phổ biến mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần và đóng góp của học phần vào chương trình đào tạo	4,58	91,6	95,5
3.	Nội dung giảng dạy đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra học phần, bám sát đề cương học phần.	4,58	91,6	95,5
4.	Nội dung giảng dạy của học phần được cập nhật các thông tin, mở rộng kiến thức mới.	4,58	91,6	95,5
5.	Giảng viên giới thiệu các nguồn tài liệu học tập, tài liệu tham khảo và nơi có thể tiếp cận các tài liệu này	4,58	91,6	95,4
Kết quả chung:		4,6	92	95,56

Biểu đồ 1: Biểu đồ mức độ hài lòng về việc cung cấp các thông tin về học phần trước khi giảng dạy:



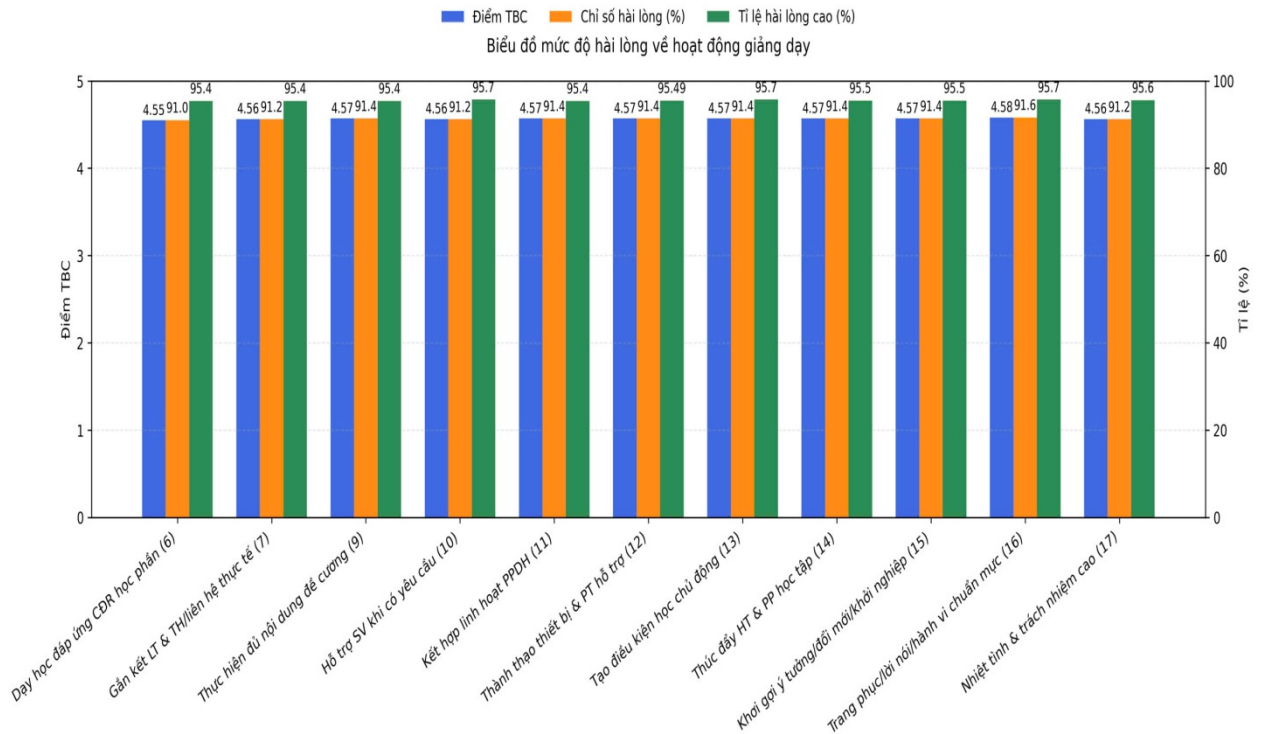
Kết quả cho thấy sinh viên đánh giá rất tích cực đối với nội dung học phần. Điểm trung bình cao (4,6/5) phản ánh chất lượng nội dung được ghi nhận tốt. Chỉ số hài lòng đạt 92% và tỷ lệ hài lòng cao đạt 95,56% cho thấy mức độ đồng thuận lớn trong phản hồi của người học, thể hiện hiệu quả trong việc xây dựng và triển khai nội dung học phần trước khi giảng dạy.

4.2.2. Kết quả đánh giá của sinh viên về hoạt động giảng dạy

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ hài lòng		Tỉ lệ hài lòng cao (%)
		Điểm TBC	Chỉ số hài lòng (%)	
6.	Hoạt động dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần	4,55	91	95,4
7.	Hoạt động dạy học gắn kết giữa lý thuyết và thực hành (hoặc liên hệ thực tế)	4,56	91,2	95,4
9.	Giảng viên thực hiện đầy đủ nội dung trong đề cương học phần đã công	4,57	91,4	95,4
10.	Giảng viên hỗ trợ hiệu quả các vấn đề học tập khi sinh viên có yêu cầu	4,56	91,2	95,7
11.	Giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học.	4,57	91,4	95,4
12.	Giảng viên sử dụng thành thạo trang thiết bị và các phương tiện hỗ trợ dạy học	4,57	91,4	95,49
13.	Hoạt động dạy và học tạo điều kiện cho người học tham gia học tập và nghiên cứu chủ động và có trách nhiệm.	4,57	91,4	95,7
14.	Hoạt động dạy và học của giảng viên thúc đẩy việc học tập, hình thành và phát triển phương pháp học tập và khả năng học tập suốt đời của người học.	4,57	91,4	95,5
15.	Các hoạt động dạy và học của giảng viên thúc đẩy người học đưa ra ý tưởng mới, sáng kiến và đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	4,57	91,4	95,5
16.	Trang phục, lời nói, hành vi của giảng viên phù hợp chuẩn mực nhà giáo	4,58	91,6	95,7
17.	Giảng viên nhiệt tình, và tinh thần trách	4,56	91,2	95,6

	nhiệm cao trong giảng dạy			
Kết quả chung:		4,56	91,32	95,52

Biểu đồ 2: Biểu đồ mức độ hài lòng về các nội dung trong hoạt động giảng dạy



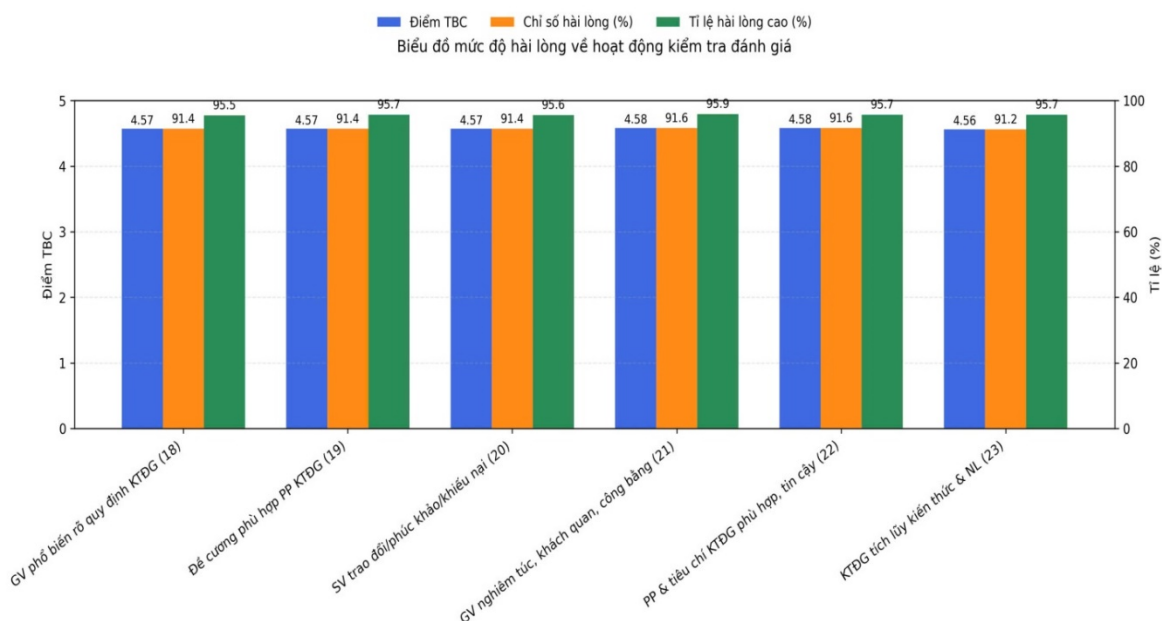
Kết quả khảo sát nhóm tiêu chí về nội dung học phần cho thấy mức độ hài lòng rất cao của sinh viên, với điểm trung bình chung đạt 4,56/5 và chỉ số hài lòng đạt 91,32%. Tỷ lệ hài lòng cao trên 95% ở tất cả các tiêu chí phản ánh chất lượng giảng dạy ổn định, đáp ứng chuẩn đầu ra và phù hợp với mục tiêu học phần. Đặc biệt, nội dung giảng dạy được đánh giá cao ở Trang phục, lời nói, hành vi của giảng viên phù hợp chuẩn mực nhà giáo

4.2.3 Đánh giá của sinh viên về hoạt động kiểm tra đánh giá

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ hài lòng		Tỷ lệ hài lòng cao (%)
		Điểm TBC	Chỉ số hài lòng (%)	
18.	Giảng viên phổ biến rõ các quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học (thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung có liên quan)	4,57	91,4	95,5
19.	Đề cương chi tiết học phần thể hiện sự đa dạng, phù hợp và tương thích của các phương pháp kiểm tra đánh giá với CDR	4,57	91,4	95,7

	của học phần			
20.	Sinh viên được trao đổi, phúc khảo, khiếu nại kết quả học tập với giảng viên trong quá trình học một cách dễ dàng, thẳng thắn. Kết quả các bài kiểm tra đánh giá được giảng viên phản hồi kịp thời, chính xác	4,57	91,4	95,6
21.	Giảng viên nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng trong kiểm tra đánh giá.	4,58	91,6	95,9
22.	Phương pháp và tiêu chí kiểm tra đánh giá phù hợp với hình thức đào tạo, hình thức học tập và mục tiêu môn học; bảo đảm độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng, bảo đảm đo lường được mức độ đạt được CDR của học phần	4,58	91,6	95,7
23.	Nội dung KTĐG đánh giá được mức độ tích lũy kiến thức môn học, năng lực giải quyết vấn đề	4,56	91,2	95,7
Kết quả chung:		4,56	91,43	95,68

Biểu đồ 3: Biểu đồ về mức độ hài lòng về hoạt động kiểm tra đánh giá



Tổng hợp kết quả khảo sát cho thấy hoạt động kiểm tra, đánh giá trong học phần được sinh viên đánh giá tích cực với điểm trung bình đạt 4,56/5, chỉ số hài lòng 91,43% và tỷ lệ hài lòng cao 95,68%. Các tiêu chí đánh giá có mức điểm tương đối đồng đều, phản ánh việc tổ chức kiểm tra, đánh giá của học phần được thực hiện khá rõ ràng, minh bạch và phù hợp với mục tiêu đào tạo.

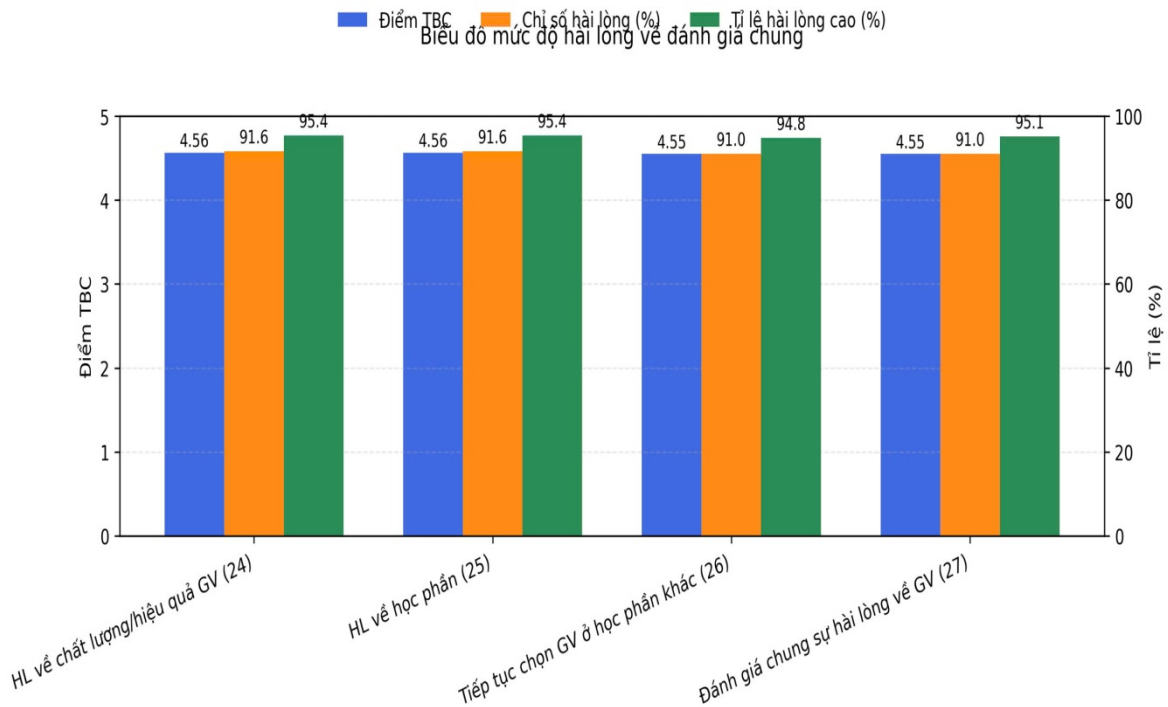
Tuy nhiên, để tiếp tục nâng cao chất lượng và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người học, trong thời gian tới giảng viên cần tiếp tục rà soát và hoàn thiện phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng đa dạng hóa hình thức đánh giá, tăng cường phản hồi kịp thời và gắn kết chặt chẽ hơn với chuẩn đầu ra của học phần. Đồng thời, việc tăng cường trao đổi giữa giảng viên và sinh viên trong quá trình đánh giá cũng sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch, khách quan và hiệu quả của hoạt động kiểm tra, đánh giá.

Những cải tiến này sẽ góp phần nâng cao hơn nữa mức độ hài lòng của sinh viên và đảm bảo chất lượng đào tạo của học phần trong các học kỳ tiếp theo.

4.2.4 Về phần đánh giá chung.

STT	Các tiêu chí đánh giá	Mức độ hài lòng		Tỉ lệ hài lòng cao (%)
		Điểm TBC	Chỉ số hài lòng (%)	
24.	Anh chị hài lòng như thế nào về chất lượng, hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân.	4,56	91,6	95,4
25.	Anh/Chị hài lòng về học phần này	4,56	91,6	95,4
26.	Anh/Chị sẽ tiếp tục chọn giảng viên này ở các học phần khác	4,55	91	94,8
27.	Đánh giá chung của Anh/Chị về sự hài lòng đối với giảng viên	4,55	91	95,1
Kết quả chung:		4,6	91,3	95,17

Biểu đồ 4: Biểu đồ mức độ hài lòng về đánh giá chung



Kết quả đánh giá chung đạt mức cao: Điểm trung bình: 4,6/5, chỉ số hài lòng: 91,3, tỉ lệ hài lòng cao: 95,17%. Điều này cho thấy chất lượng giảng dạy và học phần được sinh viên đánh giá tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn khoảng 4–5% người học chưa thực sự hài lòng cao.

4.3. Đánh giá về sự hài lòng về chất lượng, hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân.

STT	Nội dung	Số lượt sinh viên khảo sát	MỨC ĐỘ HÀI LÒNG									
			1	%	2	%	3	%	4	%	5	%
	Anh chị hài lòng như thế nào về chất lượng, hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân.	10478	140	1,3	49	0,5	290	2,8	3342	31,9	6657	63,5

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ hài lòng rất cao của sinh viên đối với chất lượng và hiệu quả giảng dạy của giảng viên (95,4% hài lòng và rất hài lòng). Đây là cơ sở chứng minh cho việc hoạt động giảng dạy đang được triển khai đúng định hướng, đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra và góp phần tích cực vào sự tiến bộ học tập của người học.

Tuy nhiên, vẫn còn 1,8% ý kiến chưa hài lòng và 2,8% ở mức trung tính. Điều này cho thấy cần tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua:

- Tăng cường đa dạng hóa phương pháp giảng dạy nhằm phù hợp hơn với các nhóm đối tượng người học khác nhau.
- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho sinh viên có nhu cầu.
- Ứng dụng công nghệ và công cụ hỗ trợ học tập nhằm nâng cao tính tương tác và hiệu quả tiếp thu.
- Duy trì cơ chế thu thập phản hồi thường xuyên để kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy.

4.4. Một số ý kiến của sinh viên trong các câu hỏi mở.

- Một số học phần còn nhiều lý thuyết, ít thực hành. Sinh viên chưa được tiếp cận với các phần mềm hoặc các công cụ hỗ trợ học tập mới phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp.
- Một số giảng viên còn giảng hơi nhanh.
- Một số thầy cô giảng bài còn chưa tạo hứng thú học cho sinh viên. Chưa linh hoạt trong bài giảng, chưa đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Bài giảng dài, chưa đi sâu vào ý chính.
- Mạng của nhà trường thi thoảng mất kết nối ảnh hưởng đến bài học, bài thi
- Bài kiểm tra dài, thời gian làm bài ít

5. Đề xuất cải tiến chất lượng

5.1. Cải tiến về các thông tin liên quan về học phần

- Tăng cường phổ biến đề cương và mục tiêu học phần ngay từ đầu khóa học, có thể thông qua các kênh như LMS hoặc email.
- Khuyến khích giảng viên nhấn mạnh hơn về sự liên kết giữa nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra trong suốt quá trình học.

5.2. Cải tiến hoạt động giảng dạy

- Tăng cường gắn kết lý thuyết với thực tiễn bằng cách đưa vào các bài tập tình huống, dự án thực tế hoặc mời chuyên gia trong ngành để chia sẻ kinh nghiệm.
- Nâng cao tính sáng tạo trong phương pháp giảng dạy, áp dụng các mô hình học tập chủ động như thảo luận nhóm, mô phỏng thực tế, học tập theo dự án để tăng sự hứng thú cho người học.
- Đầu tư và tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ giảng dạy, khai thác các công cụ như mô phỏng ảo, bài giảng trực tuyến tương tác, hoặc trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ giảng dạy hiệu quả hơn.
- Thúc đẩy tinh thần sáng tạo và khởi nghiệp bằng cách tổ chức các cuộc thi ý tưởng, chương trình ươm tạo khởi nghiệp hoặc kết nối với doanh nghiệp để giúp sinh viên có cơ hội thực hiện các dự án thực tế.

- Nâng cao sự hỗ trợ sinh viên: Tăng số buổi hỗ trợ tư vấn học tập, giải đáp thắc mắc định kỳ ngoài giờ học. Tạo nhóm học tập trên nền tảng trực tuyến (Google Classroom, Microsoft Teams) để hỗ trợ sinh viên tốt hơn.

5.3 . Cải thiện công tác kiểm tra – đánh giá

- Tăng cường phản hồi chi tiết về kết quả kiểm tra: Giảng viên có thể cung cấp thêm nhận xét cá nhân hóa thay vì chỉ công bố điểm số, giúp sinh viên hiểu rõ điểm mạnh và điểm cần cải thiện.

- Ứng dụng đa dạng hơn các phương pháp đánh giá: Bổ sung các hình thức kiểm tra như đánh giá năng lực, bài tập thực hành, dự án nhóm để giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực tế.

- Mở rộng cơ hội trao đổi về kết quả kiểm tra: Xây dựng diễn đàn hoặc buổi tư vấn cá nhân để sinh viên có thể phản hồi hoặc thắc mắc về điểm số một cách hiệu quả hơn.

- Khuyến khích sinh viên tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chí đánh giá, giúp họ hiểu rõ hơn về yêu cầu của từng bài kiểm tra và có trách nhiệm hơn với việc học tập.

- Đánh giá mức độ hiệu quả của các phương pháp kiểm tra hiện tại, từ đó có điều chỉnh phù hợp với nhu cầu của sinh viên và yêu cầu của chương trình đào tạo.

5.5. Các đề xuất, kiến nghị khác

- Về Phiếu khảo sát: Cải tiến hình thức khảo sát (ngoài Google Forms có thể khảo sát trên phần mềm của trường- phần quản lý học tập của sinh viên) để thuận tiện hơn.

- Về quy trình: Tăng cường thông báo, nhắc nhở để sinh viên tham gia khảo sát đầy đủ hơn. Công bố kết quả khảo sát định kỳ, minh bạch để sinh viên thấy ý kiến của mình được lắng nghe. Xây dựng quy trình tiếp nhận và xử lý phản hồi hiệu quả hơn, có phản hồi từ giảng viên hoặc khoa về các vấn đề sinh viên nêu ra.

Trên đây là báo cáo kết quả khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ I, năm học 2025 – 2026. Các đơn vị, cá nhân căn cứ vào kết quả khảo sát chung và phục lục chi tiết kèm theo để xây dựng kế hoạch cải tiến nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế để nâng cao chất lượng giảng dạy trong học kỳ II và các năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu VT, ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Vũ Văn Trường